

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG TƯ

Quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải

Thông tư số 36/2013/TT-BGVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT ngày 08 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam¹,

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải.

¹ Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải có căn cứ ban hành như sau:

Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 173/2007/NP-CP ngày 28 tháng 11 năm 2007 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của hoa tiêu hàng hải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam,

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải.

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải (sau đây viết tắt là GCNKNCMHTHH) và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải (sau đây viết tắt là GCNVHĐHTHH).

2.² Thông tư này áp dụng đối với hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng, tổ chức hoa tiêu hàng hải và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến đào tạo, cấp, thu hồi GCNKNCMHTHH và GCNVHĐHTHH.

Điều 2. Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải³

1. Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải

a) GCNKNCMHTHH là chứng chỉ cấp cho hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng đáp ứng các quy định tại Chương II của Thông tư này. Hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng được cấp GCNKNCMHTHH hạng nào thì được phép dẫn tàu biển trong giới hạn của hạng đó.

b) GCNKNCMHTHH gồm GCNKNCMHTHH hạng Ba, hạng Nhì, hạng Nhất và Ngoại hạng.

c) Thời hạn sử dụng của GCNKNCMHTHH là 05 năm, kể từ ngày cấp. Trường hợp tuổi lao động của hoa tiêu hàng hải không còn đủ 05 năm thì thời hạn sử dụng của GCNKNCMHTHH tương ứng với tuổi lao động còn lại của hoa tiêu theo quy định của pháp luật về lao động. Đối với GCNKNCMHTHH cấp cho thuyền trưởng có thời hạn là 02 năm.

d) Mẫu GCNKNCMHTHH được quy định tại Phụ lục 1 của Thông tư này.

2. Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải

a) GCNVHĐHTHH là chứng chỉ cấp cho hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng quy định vùng hoạt động và tuyến dẫn tàu mà hoa tiêu hàng hải được phép hành

² Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

³ Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

nghe, thuyền trưởng được phép tự dẫn tàu. Hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng chỉ được phép dẫn tàu ở các tuyến dẫn tàu ghi trong GCNVHĐHTHH.

b) Hoa tiêu hàng hải đã qua thực tập dẫn tàu, thuyền trưởng đã dẫn tàu ở vùng hoạt động và tuyến dẫn tàu nào thì được cấp GCNVHĐHTHH tại vùng hoạt động và tuyến dẫn tàu đó.

c) Thời hạn sử dụng của GCNVHĐHTHH tương ứng với thời hạn sử dụng GCNKNCMHTHH.

d) Mẫu GCNVHĐHTHH được quy định tại Phụ lục 2 của Thông tư này.

Điều 3. Hạng hoa tiêu hàng hải

1. Hoa tiêu hàng hải hạng Ba là hoa tiêu được cấp GCNKNCMHTHH hạng Ba. Hoa tiêu hàng hải hạng Ba được phép dẫn các loại tàu biển có tổng dung tích dưới 4000 GT và có chiều dài tối đa đến 115 m.

2. Hoa tiêu hàng hải hạng Nhì là hoa tiêu được cấp GCNKNCMHTHH hạng Nhì. Hoa tiêu hàng hải hạng Nhì được phép dẫn các loại tàu biển có tổng dung tích dưới 10.000 GT và có chiều dài tối đa đến 145 m.

3. Hoa tiêu hàng hải hạng Nhất là hoa tiêu được cấp GCNKNCMHTHH hạng Nhất. Hoa tiêu hàng hải hạng Nhất được phép dẫn các loại tàu biển có tổng dung tích dưới 20.000 GT và có chiều dài tối đa đến 175 m.

4. Hoa tiêu hàng hải Ngoại hạng là hoa tiêu được cấp GCNKNCMHTHH Ngoại hạng. Hoa tiêu hàng hải Ngoại hạng được phép dẫn tất cả các loại tàu biển.

5. Trong thời gian hoa tiêu hàng hải dẫn tàu có lỗi dẫn đến tai nạn hàng hải nghiêm trọng thì thời gian nâng hạng của hoa tiêu sẽ kéo dài thêm 06 tháng; đặc biệt nghiêm trọng thì thời gian nâng hạng của hoa tiêu sẽ kéo dài thêm 12 tháng.

Chương II

ĐÀO TẠO, THI, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN HOA TIÊU HÀNG HẢI VÀ GIẤY CHỨNG NHẬN VÙNG HOẠT ĐỘNG HOA TIÊU HÀNG HẢI

Điều 4. Chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải

1. Chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải bao gồm:

a) Chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản là chương trình đào tạo áp dụng đối với những người tập sự hoa tiêu hàng hải;

b) Chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải nâng cao là chương trình đào tạo áp dụng để nâng hạng hoa tiêu từ hạng Nhì lên hạng Nhất.

2. Chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải bao gồm những nội dung chính dưới đây:

a) Bộ luật Hàng hải Việt Nam, Luật Giao thông đường thủy nội địa, các văn bản pháp luật liên quan đến hoa tiêu hàng hải, Điều ước quốc tế liên quan đến an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường;

b) Nghiệp vụ hoa tiêu hàng hải;

c) Huấn luyện điều động tàu biển;

d) Vùng hoa tiêu hàng hải bắt buộc của Việt Nam;

đ) Tiếng Anh nghiệp vụ hoa tiêu hàng hải;

e) Quản trị nguồn lực buồng lái;

g) Khai thác, sử dụng thiết bị hàng hải trên buồng lái;

h) Quy tắc quốc tế phòng ngừa đâm va tàu thuyền trên biển;

i) Vận chuyển hàng hóa nguy hiểm, tàu khách và tàu Roro.

3. Thực hiện xét nâng hạng hoa tiêu đối với hạng Ba lên hạng Nhì và hạng Nhất lên Ngoại hạng.

4.⁴ Đối với học viên đang đảm nhận chức danh thuyền trưởng; được miễn nội dung quy định tại các điểm e, g, h, i khoản 2 Điều này.

Điều 5. Cơ sở đào tạo và việc thực tập hoa tiêu hàng hải

1. Cơ sở đào tạo hoa tiêu hàng hải (sau đây gọi là cơ sở đào tạo) là trường đại học, cao đẳng hàng hải có đào tạo chuyên ngành Điều khiển tàu biển được Bộ Giao thông vận tải chấp thuận.

2. Nhiệm vụ của cơ sở đào tạo

a) Tổ chức đào tạo theo chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải đã được Bộ Giao thông vận tải phê duyệt.

b) Nghiên cứu cải tiến phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng đào tạo; đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải cho phù hợp.

c) Thu, sử dụng học phí đào tạo hoa tiêu hàng hải theo quy định.

3. Hoa tiêu hàng hải và tập sự hoa tiêu hàng hải được thực tập tại các tổ chức hoa tiêu hàng hải.

Điều 6. Hội đồng thi hoa tiêu hàng hải

1. Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam quyết định thành lập Hội đồng thi hoa tiêu hàng hải.

⁴ Khoản này được bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

2. Hội đồng thi hoa tiêu hàng hải có từ 05 đến 07 thành viên, bao gồm: Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Cục Hàng hải Việt Nam, các ủy viên là lãnh đạo các Phòng chức năng có liên quan của Cục Hàng hải Việt Nam, tổ chức hoa tiêu hàng hải và cơ sở đào tạo.

3. Hội đồng thi hoa tiêu hàng hải có trách nhiệm tổ chức thi tốt nghiệp khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản và khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải nâng cao.

4. Hội đồng thi hoa tiêu hàng hải có nhiệm vụ dưới đây:

a) Xét duyệt danh sách thí sinh theo các điều kiện quy định tại Chương II của Thông tư này;

b) Tư vấn cho Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam trong việc lập ngân hàng đề thi cho từng hạng hoa tiêu hàng hải, vùng hoa tiêu hàng hải; đề nghị điều chỉnh, cập nhật đề thi cho sát với thực tế;

c) Tổ chức, điều hành và kiểm tra các kỳ thi;

đ) Xử lý các vụ việc xảy ra trong kỳ thi (nếu có);

đ) Thành lập Ban Giám khảo thi tốt nghiệp khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản, khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải nâng cao (sau đây gọi là Ban Giám khảo);

e) Tổng hợp kết quả kỳ thi, báo cáo Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam quyết định công nhận học viên tốt nghiệp khóa đào tạo;

g) Tổng hợp ý kiến đóng góp của các cơ sở đào tạo, học viên, tổ chức hoa tiêu về việc tổ chức, chương trình, quy trình đào tạo các hạng hoa tiêu hàng hải báo cáo Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam.

Điều 7. Ban Giám khảo chấm thi tốt nghiệp

1. Ban Giám khảo có từ 05 đến 07 thành viên, đáp ứng một trong các tiêu chuẩn chuyên môn dưới đây:

a) Là hoa tiêu hàng hải Ngoại hạng và có thời gian hành nghề hoa tiêu hàng hải Ngoại hạng ít nhất 36 tháng;

b) Là thuyền trưởng tàu biển có tổng dung tích từ 3000 GT trở lên và có thời gian đảm nhiệm chức danh tương ứng ít nhất 36 tháng;

c) Là chuyên gia có uy tín về chuyên môn, nghiệp vụ hàng hải;

d) Đại diện Cảng vụ hàng hải; Cảng vụ đường thủy nội địa.

2. Ban Giám khảo thi tốt nghiệp có nhiệm vụ dưới đây:

a) Tổ chức hội thi, chấm thi, tổng hợp báo cáo kết quả thi theo quy định;

b) Kiến nghị Hội đồng thi hoa tiêu hàng hải điều chỉnh kịp thời những sai sót trong đề thi;

c) Xử lý những vi phạm quy chế thi theo thẩm quyền và báo cáo Hội đồng thi hoa tiêu hàng hải.

Điều 8. Điều kiện tham dự khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải

1. Học viên tham dự khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản phải đáp ứng các điều kiện dưới đây:

a) Tốt nghiệp chuyên ngành Điều khiển tàu biển từ bậc đại học trở lên ở các trường hàng hải;

b) Đã đảm nhiệm chức danh sỹ quan vận hành boong tàu biển có tổng dung tích từ 500 GT trở lên ít nhất 12 tháng;

c) Đủ tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định;

đ) Có chứng chỉ tiếng Anh hàng hải trình độ 2 hoặc chứng chỉ tiếng Anh trình độ B hoặc tương đương trở lên.

2. Học viên tham dự khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải nâng cao phải đáp ứng các điều kiện dưới đây:

a) Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành Điều khiển tàu biển từ bậc đại học trở lên ở các trường hàng hải;

b) Đủ tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định;

c) Có chứng chỉ tiếng Anh hàng hải trình độ 3 hoặc chứng chỉ tiếng Anh trình độ C hoặc tương đương trở lên;

d) Có GCNKNCMHTHH hạng Nhì;

đ) Độ lặp dẫn tàu an toàn ít nhất 300 lượt với cương vị hoa tiêu hàng hải hạng Nhì hoặc có thời gian đảm nhiệm tốt công việc của hoa tiêu hàng hải hạng Nhì ít nhất 24 tháng, được tổ chức hoa tiêu hàng hải và Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận.

3.⁵ Học viên đang đảm nhận chức danh thuyền trưởng phải đáp ứng các điều kiện dưới đây:

a) Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành Điều khiển tàu biển từ bậc cao đẳng trở lên ở các trường hàng hải;

b) Đủ tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định;

c) Có chứng chỉ tiếng Anh hàng hải trình độ 2 hoặc chứng chỉ tiếng Anh trình độ B hoặc tương đương trở lên;

d) Có thời gian đảm nhiệm chức danh thuyền trưởng ít nhất 24 tháng.

⁵ Khoản này được bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

Điều 9. Hồ sơ tham dự khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản và khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải nâng cao

1. Hồ sơ tham dự khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản bao gồm các giấy tờ sau đây:

- a) Đơn xin học (đôi với người tự xin học) hoặc công văn đề nghị của cơ quan, tổ chức quản lý;
- b) Bản sao (có chứng thực) bằng tốt nghiệp chuyên ngành;
- c) Bản sao (có chứng thực) giấy chứng nhận khả năng chuyên môn và sổ thuyền viên;
- d) Bản sao (có chứng thực) chứng chỉ tiếng Anh;
- đ) Giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định;
- e) Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan, tổ chức quản lý hoặc chính quyền địa phương cấp xã nơi đăng ký hộ khẩu.

2. Hồ sơ tham dự khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải nâng cao gồm các giấy tờ sau đây:

Ngoài các giấy tờ quy định tại khoản 1 Điều này, người tham dự khóa học phải bổ sung các loại giấy tờ sau:

- a) Bản sao (có chứng thực) GCNKNCMHTHH hạng Nhì;
- b) Tờ khai về việc dẫn tàu theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 8 và theo mẫu quy định tại Phụ lục 4 của Thông tư này.

Điều 10. Công nhận kết quả thi

1. Thí sinh dự thi đạt yêu cầu tất cả các môn thi theo quy định (đạt điểm 5 trở lên theo thang điểm 10) thì được công nhận tốt nghiệp khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản hoặc khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải nâng cao. Trường hợp thí sinh thi chỉ đạt một số môn thi kết quả những môn này sẽ được bảo lưu trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày thông báo kết quả thi.

2. Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam quyết định công nhận tốt nghiệp khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản, khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải nâng cao trên cơ sở đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thi hoa tiêu hàng hải.

Điều 11. Điều kiện cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải

1. Điều kiện cấp GCNKNCMHTHH hạng Ba:
 - a) Đã hoàn thành khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản;

b) Đã thực tập hoa tiêu hàng hải hạng Ba với số lượt dẫn tàu an toàn 400 lượt hoặc thời gian ít nhất 36 tháng với số lượt dẫn tàu an toàn tối thiểu 200 lượt và được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận⁶;

Trường hợp hoa tiêu tập sự đã đảm nhiệm chức danh thuyền trưởng tàu biển có tổng dung tích từ 500 GT trở lên thì phải có số lượt thực tập dẫn tàu an toàn tối thiểu 200 lượt hoặc thời gian ít nhất 24 tháng với số lượt thực tập dẫn tàu an toàn tối thiểu 100 lượt và được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận⁷.

1a.⁸ Điều kiện cấp GCNKNCMHTHH hạng Ba cho thuyền trưởng:

a) Đã hoàn thành khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản;

b) Có ít nhất 24 lượt dẫn tàu an toàn trong thời gian 06 tháng, được hoa tiêu hàng hải đã cố vấn cho thuyền trưởng dẫn tàu đánh giá trong khoảng thời gian trên và phải có xác nhận của tổ chức hoa tiêu hàng hải, Cảng vụ hàng hải khu vực.

2. Điều kiện cấp GCNKNCMHTHH hạng Nhì đối với hoa tiêu hàng hải đã có GCNKNCMHTHH hạng Ba:

a) Đã độc lập dẫn tàu an toàn ít nhất 300 lượt với cương vị hoa tiêu hàng hải hạng Ba hoặc có thời gian đảm nhiệm tốt công việc của hoa tiêu hàng hải hạng Ba ít nhất 24 tháng với số lượt dẫn tàu an toàn tối thiểu 200 lượt và được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận⁹;

b) Có ít nhất 50 lượt thực tập dẫn tàu an toàn đối với loại tàu có tổng dung tích từ 4000 GT và chiều dài tối đa từ 115 mét trở lên hoặc có thời gian thực tập

⁶ Cụm từ “được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận” được thay bởi cụm từ “được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận” theo quy định tại khoản 5 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

⁷ Cụm từ “được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận” được thay bởi cụm từ “được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận” theo quy định tại Khoản 5 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

⁸ Khoản này được bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

⁹ Cụm từ “được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận” được thay bởi cụm từ “được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận” theo quy định tại khoản 5 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

hoa tiêu hàng hải hạng Nhì ít nhất 12 tháng với số lượt dẫn tàu an toàn tối thiểu 30 lượt và được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận¹⁰.

3. Điều kiện cấp GCNKNCMHTHH hạng Nhì đối với người có giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng tàu biển có tổng dung tích từ 3000 GT trở lên và đã có thời gian đảm nhiệm chức danh thuyền trưởng tương ứng ít nhất 36 tháng:

a) Đã hoàn thành khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản;

b) Có ít nhất 200 lượt thực tập dẫn tàu an toàn đối với loại tàu có tổng dung tích từ 4000 GT và chiều dài tối đa từ 115 mét trở lên với chức danh thực tập hoa tiêu hàng hải hạng Nhì hoặc có thời gian thực tập hoa tiêu hàng hải hạng Nhì ít nhất 12 tháng với số lượt dẫn tàu an toàn tối thiểu 100 lượt và được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận¹¹.

3a.¹² Điều kiện cấp GCNKNCMHTHH hạng Nhì cho thuyền trưởng:

a) Đã hoàn thành khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản;

b) Có ít nhất 24 lượt dẫn tàu an toàn trong thời gian 06 tháng, được hoa tiêu hàng hải đã có vấn cho thuyền trưởng dẫn tàu đánh giá trong khoảng thời gian trên và phải có xác nhận của tổ chức hoa tiêu hàng hải, Cảng vụ hàng hải khu vực.

4. Điều kiện cấp GCNKNCMHTHH hạng Nhất:

a) Đã hoàn thành khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải nâng cao;

b) Có ít nhất 50 lượt thực tập dẫn tàu an toàn đối với loại tàu có tổng dung tích từ 10.000 GT và chiều dài tối đa từ 145 mét trở lên hoặc thực tập hoa tiêu hàng hải hạng Nhất ít nhất 06 tháng với số lượt dẫn tàu an toàn tối thiểu 30 lượt dưới sự

¹⁰ Cụm từ “được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận” được thay bởi cụm từ “được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận” theo quy định tại khoản 5 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

¹¹ Cụm từ “được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận” được thay bởi cụm từ “được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận” theo quy định tại khoản 5 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

¹² Khoản này được bổ sung theo quy định tại khoản 7 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

hướng dẫn của hoa tiêu hàng hải có GCNKNCMHTHH từ hạng Nhất trở lên và được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận¹³.

5. Điều kiện cấp GCNKNCMHTHH Ngoại hạng:

a) Có GCNKNCMHTHH hạng Nhất;

b) Đã độc lập dẫn tàu an toàn ít nhất 300 lượt với cương vị hoa tiêu hàng hải hạng Nhất hoặc có thời gian đảm nhiệm tốt công việc của hoa tiêu hàng hải hạng Nhất ít nhất 36 tháng với số lượt dẫn tàu an toàn tối thiểu 200 lượt và được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận¹⁴;

c) Có ít nhất 50 lượt thực tập dẫn tàu an toàn đối với loại tàu có tổng dung tích từ 20.000 GT hoặc 06 tháng với số lượt dẫn tàu an toàn tối thiểu 30 lượt dưới sự hướng dẫn của hoa tiêu hàng hải có GCNKHCMHTHH Ngoại hạng và được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận¹⁵.

Điều 12. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải

1. Hồ sơ cấp GCNKNCMHTHH:

a) Công văn của tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng theo mẫu quy định tại Phụ lục 3 của Thông tư này¹⁶;

b) Tờ khai theo mẫu quy định tại Phụ lục 4 của Thông tư này;

¹³ Cụm từ “được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận” được thay bởi cụm từ “được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận” theo quy định tại khoản 5 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

¹⁴ Cụm từ “được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận” được thay bởi cụm từ “được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận” theo quy định tại khoản 5 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

¹⁵ Cụm từ “được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận” được thay bởi cụm từ “được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận” theo quy định tại khoản 5 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

¹⁶ Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 8 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

c) 03 phiếu sát hạch khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải đối với hoa tiêu hàng hải hạng Ba (02 phiếu sát hạch đối với hoa tiêu hàng hải hạng Nhì, hạng Nhất và Ngoại hạng) theo mẫu quy định tại Phụ lục 5 của Thông tư này;

d) 02 ảnh màu cỡ 3 x 4 chụp trong vòng 06 tháng trở lại (mặt sau ảnh ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh);

đ) Giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định.

2. Tổ chức, cá nhân trực tiếp nộp 01 bộ hồ sơ tại Cục Hàng hải Việt Nam hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

3. Cục Hàng hải Việt Nam nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ theo quy định, vào sổ và hẹn trả kết quả đúng thời hạn quy định. Nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ theo quy định (trường hợp nộp trực tiếp). Trong trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì Cục Hàng hải Việt Nam thông báo bằng văn bản chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ.

4. Chậm nhất 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam cấp GCNKNCMHTHH theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 của Thông tư này. Trường hợp không đủ điều kiện cấp GCNKNCMHTHH theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

5. GCNKNCMHTHH được cấp 01 bản chính cho hoa tiêu hàng hải.

Điều 13. Điều kiện gia hạn, cấp lại Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải

1. GCNKNCMHTHH được gia hạn nếu đã hết thời hạn sử dụng và phải đáp ứng các điều kiện như sau:

a) Có Giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định;

b) Hoa tiêu hàng hải đã đảm nhiệm chức danh hoa tiêu hàng hải phù hợp với GCNKNCMHTHH được cấp từ 24 tháng trở lên trong vòng 05 năm. Trường hợp không đủ 24 tháng thì phải qua thời gian thực tập lại ít nhất 03 tháng.

c)¹⁷ Thuyền trưởng phải hoàn thành ít nhất 12 lượt tự dẫn tàu an toàn (có xác nhận của Cảng vụ hàng hải khu vực) trong thời gian sử dụng GCNKNCMHTHH.

2.¹⁸ GCNKNCMHTHH được cấp lại trong trường hợp bị hỏng, mất nhưng còn thời hạn sử dụng.

¹⁷ Điểm này được bổ sung theo quy định tại khoản 9 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

¹⁸ Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 10 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10

Điều 14. Thủ tục gia hạn Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải

1. Hồ sơ gia hạn GCNKNCMHTHH:

a)¹⁹ Đơn đề nghị gia hạn GCNKNCMHTHH, trong đó nêu rõ lý do và có xác nhận của người đứng đầu tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng theo mẫu quy định tại Phụ lục 6 của Thông tư này;

b) Bản chính GCNKNCMHTHH cần gia hạn;

c) Giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định;

d) 02 ảnh màu cỡ 3 x 4 chụp trong vòng 06 tháng trở lại (mặt sau ảnh ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh).

2. Tổ chức, cá nhân trực tiếp nộp 01 bộ hồ sơ tại Cục Hàng hải Việt Nam hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

3. Cục Hàng hải Việt Nam nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ theo quy định, vào sổ và hẹn trả kết quả đúng thời hạn quy định. Nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ theo quy định (trường hợp nộp trực tiếp). Trong trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì Cục Hàng hải Việt Nam thông báo bằng văn bản chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ.

4. Cục Hàng hải Việt Nam gia hạn GCNKNCMHTHH chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. Trường hợp không đủ điều kiện gia hạn GCNKNCMHTHH theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Điều 15. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải

1. Thành phần hồ sơ cấp lại GCNKNCMHTHH:

a)²⁰ Đơn đề nghị cấp lại GCNKNCMHTHH, trong đó nêu rõ lý do và có xác nhận của người đứng đầu tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng theo mẫu quy định tại Phụ lục 6 của Thông tư này;

năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

¹⁹ Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 11 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 quy định của về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

²⁰ Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 12 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả

b) Bản chính GCNKNCMHTHH cần cấp lại (trường hợp giấy chứng nhận bị hỏng);

c) 02 ảnh màu cỡ 3 x 4 chụp trong vòng 06 tháng trở lại (mặt sau ảnh ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh).

2. Tổ chức, cá nhân trực tiếp nộp 01 bộ hồ sơ tại Cục Hàng hải Việt Nam hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

3. Cục Hàng hải Việt Nam nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ theo quy định, vào sổ và hẹn trả kết quả đúng thời hạn quy định. Nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ theo quy định (trường hợp nộp trực tiếp). Trong trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì Cục Hàng hải Việt Nam thông báo bằng văn bản chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ.

4. Cục Hàng hải Việt Nam cấp lại GCNKNCMHTHH chậm nhất 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. Trường hợp không đủ điều kiện cấp lại GCNKNCMHTHH theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

5. GCNKNCMHTHH được cấp lại 01 bản chính cho hoa tiêu hàng hải đúng với số của GCNKNCMHTHH bị hỏng, mất.

Điều 16. Điều kiện cấp Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải

1. Có GCNKNCMHTHH.

2. Đối với hoa tiêu hàng hải dẫn tàu tại cảng dầu khí ngoài khơi để được cấp GCNVHĐHTHH thì phải thực tập dẫn tàu an toàn ít nhất 05 lượt tại tuyến dẫn tàu vùng hoa tiêu hàng hải đó và được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận²¹.

Điều 17. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải

1. Hồ sơ cấp GCNVHĐHTHH:

năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

²¹ Cụm từ “được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận” được thay bởi cụm từ “được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận” theo quy định tại khoản 5 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

a)²² Công văn của tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng theo mẫu quy định tại Phụ lục 3 của Thông tư này;

b) Tờ khai theo mẫu quy định tại Phụ lục 4 của Thông tư này;

c) Bản sao chụp GCNKNCMHTHH;

d) 02 ảnh màu cỡ 3 x 4 chụp trong vòng 06 tháng trở lại (mặt sau ảnh ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh).

2. Tổ chức, cá nhân trực tiếp nộp 01 bộ hồ sơ tại Cục Hàng hải Việt Nam hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

3. Cục Hàng hải Việt Nam nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ theo quy định, vào sổ và hẹn trả kết quả đúng thời hạn quy định. Nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ theo quy định (trong trường hợp nộp trực tiếp). Trong trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì Cục Hàng hải Việt Nam thông báo bằng văn bản chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ.

4. Chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam cấp GCNVHĐHTHH theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 của Thông tư này. Trường hợp không đủ điều kiện cấp GCNVHĐHTHH theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

5. GCNVHĐHTHH được cấp 01 bản chính cho hoa tiêu hàng hải.

Điều 18. Điều kiện cấp Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải đối với hoa tiêu hàng hải chuyển vùng hoạt động

1. Hoa tiêu hàng hải chuyển vùng hoạt động phải có thời gian thực tập dẫn tàu ít nhất 06 tháng tại vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải nơi chuyển đến với số lượt dẫn tàu an toàn tối thiểu (được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận²³) theo quy định dưới đây:

a) 100 lượt đối với các vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải: Quảng Ninh (trừ tuyến dẫn tàu vào khu chuyển tải Vạn Gia), Hải Phòng - Thái Bình - Nam Định (trừ tuyến dẫn tàu vào các cảng biển Thái Bình, Nam Định), thành phố Hồ Chí Minh -

²² Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 13 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

²³ Cụm từ “được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận” được thay bởi cụm từ “được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận” theo quy định tại khoản 5 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

Đồng Nai - Bình Dương - Long An và Bà Rịa - Vũng Tàu - sông Tiền (trừ tuyến dẫn tàu quá cảnh qua sông Tiền);

b) 30 lượt đối với các vùng hoa tiêu hàng hải còn lại.

2. Đối với hoa tiêu hàng hải có GCNVHĐHTHH tại 02 vùng trở lên khi quá 12 tháng quay lại vùng hoạt động cũ thì phải thực tập với số lượt dẫn tàu an toàn tối thiểu 30 lượt đối với từng hạng hoa tiêu.

Điều 19. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải đối với hoa tiêu hàng hải chuyển vùng hoạt động

1. Hồ sơ cấp GCNVHĐHTHH đối với hoa tiêu chuyển vùng hoạt động:

a) Công văn của tổ chức hoa tiêu hàng hải theo mẫu quy định tại Phụ lục 3 của Thông tư này;

b) Tờ khai theo mẫu quy định tại Phụ lục 4 của Thông tư này;

c) Bản sao chụp GCNKNCMHTHH;

d) 02 ảnh màu cỡ 3 x 4 chụp trong vòng 06 tháng trở lại (mặt sau ảnh ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh).

2. Tổ chức, cá nhân trực tiếp nộp 01 bộ hồ sơ tại Cục Hàng hải Việt Nam hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

3. Cục Hàng hải Việt Nam nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ theo quy định, vào sổ và hẹn trả kết quả đúng thời hạn quy định. Nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ theo quy định (trong trường hợp nộp trực tiếp). Trong trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì Cục Hàng hải Việt Nam thông báo bằng văn bản chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ.

4. Chậm nhất 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. Cục Hàng hải Việt Nam cấp GCNVHĐHTHH đối với hoa tiêu chuyển vùng hoạt động. Trường hợp không đủ điều kiện cấp GCNVHĐHTHH đối với hoa tiêu chuyển vùng hoạt động theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

5. GCNVHĐHTHH đối với hoa tiêu chuyển vùng hoạt động được cấp 01 bản chính cho hoa tiêu hàng hải.

Điều 20. Điều kiện gia hạn, cấp lại Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải

1. GCNVHĐHTHH được gia hạn trong trường hợp hết thời hạn sử dụng và phải đảm bảo các điều kiện như sau:

a) Có Giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định;

b) Hoa tiêu hàng hải đã đảm nhiệm chức danh hoa tiêu hàng hải phù hợp với GCNKNCMHTHH được cấp từ 24 tháng trở lên trong vòng 05 năm. Trường hợp không đủ 24 tháng thì phải qua thời gian thực tập lại ít nhất 03 tháng.

c)²⁴ Thuyền trưởng phải hoàn thành ít nhất 12 lượt tự dẫn tàu an toàn (có xác nhận của Cảng vụ hàng hải khu vực) trong thời gian sử dụng GCNKNCMHTHH.

2.²⁵ GCNVHĐHTHH được cấp lại trong trường hợp bị hỏng, mất nhưng còn hạn sử dụng.

Điều 21. Thủ tục gia hạn Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải

1. Hồ sơ gia hạn GCNVHĐHTHH:

a)²⁶ Đơn đề nghị gia hạn GCNVHĐHTHH, trong đó nêu rõ lý do và có xác nhận của người đứng đầu tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng theo mẫu quy định tại Phụ lục 6 của Thông tư này;

b) Bản chính GCNVHĐHTHH cần gia hạn;

c) Giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định;

d) 02 ảnh màu cỡ 3 x 4 chụp trong vòng 06 tháng trở lại (mặt sau ảnh ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh).

2. Tổ chức, cá nhân trực tiếp nộp 01 bộ hồ sơ tại Cục Hàng hải Việt Nam hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

3. Cục Hàng hải Việt Nam nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ theo quy định, vào sổ và hẹn trả kết quả đúng thời hạn quy định. Nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ theo quy định (trong trường hợp nộp trực tiếp). Trong trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì Cục Hàng hải Việt Nam thông báo bằng văn bản chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ.

²⁴ Điểm này được bổ sung theo quy định tại khoản 14 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

²⁵ Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 15 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

²⁶ Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 16 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

4. Cục Hàng hải Việt Nam gia hạn GCNVHĐHTHH chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. Trường hợp không đủ điều kiện gia hạn GCNVHĐHTHH theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Điều 22. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải

1. Hồ sơ cấp lại GCNVHĐHTHH:

a)²⁷ Đơn đề nghị cấp lại GCNVHĐHTHH, trong đó nêu rõ lý do và có xác nhận của người đứng đầu tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng theo mẫu quy định tại Phụ lục 6 của Thông tư này;

b) Bản chính GCNVHĐHTHH cần cấp lại (trường hợp giấy chứng nhận bị hỏng);

c) 02 ảnh màu cỡ 3 x 4 chụp trong vòng 06 tháng trở lại (mặt sau ảnh ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh).

2. Tổ chức, cá nhân trực tiếp nộp 01 bộ hồ sơ tại Cục Hàng hải Việt Nam hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

3. Cục Hàng hải Việt Nam nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ theo quy định, vào sổ và hẹn trả kết quả đúng thời hạn quy định. Nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ theo quy định (trong trường hợp nộp trực tiếp). Trong trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì Cục Hàng hải Việt Nam thông báo bằng văn bản chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ.

4. Cục Hàng hải Việt Nam cấp lại GCNVHĐHTHH chậm nhất 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. Trường hợp không đủ điều kiện cấp lại GCNVHĐHTHH theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

5. GCNVHĐHTHH được cấp 01 bản chính cho hoa tiêu hàng hải đúng với số của GCNVHĐHTHH bị hỏng, mất.

Điều 23. Các trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận

Các loại Giấy chứng nhận được cấp bị thu hồi khi vi phạm một trong các trường hợp sau đây:

1. Giả mạo hoặc sửa chữa, tẩy xóa, làm sai lệch nội dung Giấy chứng nhận;

²⁷ Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 17 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

2. Mua bán, cho thuê, cho mượn Giấy chứng nhận;
3. Cố tình khai báo sai lệch thông tin hoặc sử dụng giấy tờ sửa chữa, giả mạo trong hồ sơ xin cấp, gia hạn, cấp lại Giấy chứng nhận;
4. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 24. Lệ phí cấp các loại Giấy chứng nhận

Lệ phí cấp các loại Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính và nộp tại cơ quan cấp Giấy chứng nhận trước khi nhận Giấy chứng nhận.

Điều 25. Trách nhiệm của Cục Hàng hải Việt Nam

1. Chủ trì biên soạn chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải trình Bộ Giao thông vận tải phê duyệt; xây dựng và ban hành chương trình thực tập hoa tiêu hàng hải.
2. Hàng năm, căn cứ quy hoạch, nhu cầu đào tạo và thực tập hoa tiêu hàng hải, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam giao cho các cơ sở đào tạo, tổ chức hoa tiêu hàng hải tổ chức việc đào tạo, thực tập cho hoa tiêu hàng hải.
3. Cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi GCNKNCMHTHH, GCNVHĐHTHH theo quy định của Thông tư này.

Điều 26. Trách nhiệm của tổ chức hoa tiêu hàng hải

1. Tổ chức thực tập cho hoa tiêu hàng hải; sát hạch hoa tiêu hàng hải trong thời gian thực tập; xác nhận thời gian thực tập dẫn tàu và số lượt dẫn tàu an toàn cho các hoa tiêu hàng hải hoặc tập sự hoa tiêu hàng hải.
2. Bố trí hoa tiêu hàng hải phù hợp với GCNKNCMHTHH và GCNVHĐHTHH.
3. Tạm đình chỉ công việc, xử lý kỷ luật theo đúng quy định pháp luật khi hoa tiêu hàng hải dẫn tàu có lỗi dẫn đến tai nạn hàng hải.
4. Thường xuyên bồi dưỡng, cập nhật cho hoa tiêu hàng hải về chuyên môn, tiếng Anh, an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường.
5. Đề xuất với cơ quan có thẩm quyền khen thưởng kịp thời đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác hoa tiêu hàng hải.

Điều 26a. Trách nhiệm của Cảng vụ hàng hải khu vực²⁸

1. Giám sát tàu biển ra, vào và hoạt động tại cảng biển đảm bảo an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường.
2. Giám đốc Cảng vụ hàng hải khu vực không cho phép thuyền trưởng có GCNKNCMHTHH được tự dẫn tàu trong trường hợp thời tiết xấu và những điều

²⁸ Điều này được bổ sung theo quy định tại khoản 18 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

kiện cụ thể khác có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường.

Chương III **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 27. Hiệu lực thi hành²⁹

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2014. Ban hành kèm theo Thông tư này 06 Phụ lục.

2. Bãi bỏ Thông tư 06/2009/TT-BGTVT ngày 18 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải và Thông tư số 10/2011/TT-BGTVT ngày 25 tháng 3 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2009/TT-BGTVT ngày 18 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

3. GCNKNCMHTHH và GCNVHĐHTHH đã được cấp theo Thông tư số 10/2011/TT-BGTVT ngày 25 tháng 3 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2009/TT-BGTVT ngày 18 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải vẫn còn giá trị sử dụng đến hết thời hạn ghi trong Giấy chứng nhận đó.

4. Các chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải quy định tại Điều 4 của Thông tư này được áp dụng từ ngày 01 tháng 7 năm 2014.

5. Điều kiện chuyên môn về tiếng Anh được quy định tại Điều 8 của Thông tư này bắt buộc là tiếng Anh hàng hải kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2017.

²⁹ Điều 2 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015, quy định như sau:

“Điều 2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.”

Điều 28. Tổ chức thực hiện³⁰

1. Cục Hàng hải Việt Nam có trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ thuộc Bộ, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

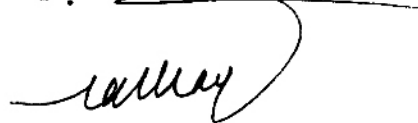
Số: 12 /VBHN-BGTVT

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2015

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 28;
- Văn phòng Chính phủ (để đăng Công báo);
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ GTVT (để đăng tải);
- Lưu: VT, PC (2).

BỘ TRƯỞNG



Đinh La Thăng

³⁰ Điều 3 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015, quy định như sau:

“Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Cục Hàng hải Việt Nam có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện Thông tư này.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.”.

PHỤ LỤC 1
MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN HOA TIÊU HÀNG HẢI
(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2013
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

I. Mẫu giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải (mặt ngoài)
(Kích thước 14cm x 20cm)

Giấy chứng nhận này được gia hạn đến: <i>The validity of this certificate is hereby extended until</i> Ngày gia hạn: <i>Date of revalidation</i> Chữ ký và tên của người được ủy quyền <i>Signature and name of duly authorized official</i>
Giấy chứng nhận này được gia hạn đến: <i>The validity of this certificate is hereby extended until</i> Ngày gia hạn: <i>Date of revalidation</i> Chữ ký và tên của người được ủy quyền <i>Signature and name of duly authorized official</i>
Giấy chứng nhận này được gia hạn đến: <i>The validity of this certificate is hereby extended until</i> Ngày gia hạn: <i>Date of revalidation</i> Chữ ký và tên của người được ủy quyền <i>Signature and name of duly authorized official</i>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
 GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN HOA TIÊU HÀNG HẢI CERTIFICATE OF MARITIME PILOTAGE COMPETENCY
CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM VIETNAM MARITIME ADMINISTRATION

2. Mẫu giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải (mặt trong)
(Kích thước 14cm x 20cm)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**

**GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN
HOA TIÊU HÀNG HẢI
CERTIFICATE OF MARITIME PILOTAGE
COMPETENCY**

**Ảnh
màu
3x4**

Số:...../HTHH
No.

**CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM
VIETNAM MARITIME ADMINISTRATION**
Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Cục trưởng
Cục Hàng hải Việt Nam chứng nhận:
*By authorization of Minister of Transport, the Chairman of
Vietnam Maritime Administration certifies that*
Ông (bà):
Mr (Mrs).
Sinh ngày: Nơi sinh:
Date of birth Place of birth
Quốc tịch:
Nationality
Có đủ khả năng để dẫn tàu có tổng dung tích đến (GT):
To be able to pilot vessel up to GT
và có chiều dài tối đa (mét):
or length over all (m)
Giấy chứng nhận này có giá trị đến ngày:
This Certificate is valid until
Cấp tại Hà Nội, ngày..... tháng..... năm.....
Hanoi, date of issue

PHỤ LỤC 2
MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN VÙNG HOẠT ĐỘNG HOA TIÊU HÀNG HẢI
(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2013
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

1. Mẫu giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải (mặt ngoài)
(Kích thước 14cm x 20cm)

<i>(Tên tuyến dẫn tàu)</i>
Giấy chứng nhận này được gia hạn đến: Thay đổi vùng hoạt động: Ngày gia hạn/thay đổi: Chữ ký và tên của người được ủy quyền
Giấy chứng nhận này được gia hạn đến: Thay đổi vùng hoạt động: Ngày gia hạn/thay đổi: Chữ ký và tên của người được ủy quyền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 GIẤY CHỨNG NHẬN VÙNG HOẠT ĐỘNG HOA TIÊU HÀNG HẢI
CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM

2. Mẫu Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải (mặt trong)
(Kích thước 14cm x 20cm)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**GIẤY CHỨNG NHẬN VÙNG HOẠT ĐỘNG
HOA TIÊU HÀNG HẢI**

**Ảnh
màu
3x4**

Số:/GCN

CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Cục trưởng
Cục Hàng hải Việt Nam chứng nhận:

Ông (bà):

Sinh ngày:

Nơi sinh:

Quốc tịch:

Đơn vị công tác:

Có GCNKNCM hoa tiêu hàng hải số:

Được dẫn tàu trên các tuyến trong vùng hoa tiêu hàng hải:
(Tên vùng hoa tiêu hàng hải)

.....

.....

.....

.....

Hà Nội, ngày..... tháng..... năm.....

PHỤ LỤC 3³¹
MẪU CÔNG VĂN ĐỀ NGHỊ CẤP
GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN HOA TIÊU HÀNG HẢI, GIẤY CHỨNG
NHẬN VÙNG HOẠT ĐỘNG HOA TIÊU HÀNG HẢI
(Ban hành kèm theo Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT ngày 08 tháng 5 năm 2015
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Cơ quan chủ quản
Tên đơn vị (1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /.....
"V/v: Cấp GCNKNCMHTTH,
GCNVHĐHTHH"

....., ngày..... tháng..... năm.....

Kính gửi: Cục Hàng hải Việt Nam

Căn cứ Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải, Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải. Thông tư số /2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT, Công ty đề nghị Cục Hàng hải Việt Nam xem xét, cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải, Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải cho các ông (bà) có tên dưới đây:

1. Họ và tên..... Sinh ngày..... Nơi sinh

Đã hoàn thành Khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản theo Quyết định số/QĐ-CHHVN ngày...tháng...năm ... của Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam.

Số GCNKNCM (Đại phó) thuyền trưởng tàu biển: cấp ngày: ...

Thời gian đảm nhiệm chức danh thuyền trưởng tàu biển:tháng

Thời gian thực tập HTHH hạng Ba:tháng; số lượt thực tập dẫn tàu:.....

Đề nghị cấp GCNKNCMHTTH: hạng Ba

Được dẫn tàu trong vùng hoa tiêu hàng hải:

.....

2. Họ và tên..... Sinh ngày..... Nơi sinh

Số GCNKNCMHTTH hạng Ba: cấp ngày:

Số GCNVHĐHTHH hiện có: cấp ngày:

Được dẫn tàu trên các tuyến trong vùng hoa tiêu hàng hải:

(nếu cụ thể tên vùng và các tuyến dẫn tàu)

Thời gian dẫn tàu có sử dụng GCNKNCMHTTH hạng Ba:tháng; số lượt dẫn tàu: ..

Số GCNKNCM (Đại phó) Thuyền trưởng tàu biển: cấp ngày:.....

Thời gian đảm nhiệm chức danh (Đại phó) Thuyền trưởng tàu biển:tháng

Thời gian thực tập HTHH hạng Nhi: tháng; số lượt thực tập dẫn tàu:

³¹ Phụ lục này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 19 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

Đề nghị cấp GCNKNCMHTTHH: hạng Nhi

Được dẫn tàu trên các tuyến trong vùng hoa tiêu hàng hải:
(*nêu cụ thể tên vùng và các tuyến dẫn tàu*)

3. Họ và tên..... Sinh ngày..... Nơi sinh

Đã hoàn thành Khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải nâng cao theo Quyết định số/QĐ-CHHVN ngày....tháng....năm của Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam.

Số GCNKNCMHTTHH hạng Nhi: cấp ngày:.....

Số GCNVHDHTHH hiện có: cấp ngày:

Được dẫn tàu trên các tuyến trong vùng hoa tiêu hàng hải:
(*nêu cụ thể tên vùng và các tuyến dẫn tàu*)

Thời gian thực tập dẫn tàu hạng Nhất:tháng; số lượt dẫn tàu:

Đề nghị cấp GCNKNCMHTTHH: hạng Nhất

Được dẫn tàu trên các tuyến trong vùng hoa tiêu hàng hải:
(*nêu cụ thể tên vùng và các tuyến dẫn tàu*)

4. Họ và tên..... Sinh ngày..... Nơi sinh ...

Số GCNKNCMHTTHH hạng Nhất: cấp ngày:.....

Số GCNVHDHTHH hiện có: cấp ngày:

Được dẫn tàu trên các tuyến trong vùng hoa tiêu hàng hải:
.....
(*nêu cụ thể tên vùng và các tuyến dẫn tàu*)

Thời gian dẫn tàu có sử dụng GCNKNCMHTTHH hạng Nhất:tháng; số lượt dẫn tàu:

Thời gian thực tập HTHH Ngoại hạng:tháng; số lượt thực tập dẫn tàu:.....

Đề nghị cấp GCNKNCMHTTHH: Ngoại hạng

Được dẫn tàu trên các tuyến trong vùng hoa tiêu hàng hải:
(*nêu cụ thể tên vùng và các tuyến dẫn tàu*)

Hồ sơ kèm theo gồm có:

.....
.....

Đề nghị Cục Hàng hải Việt Nam xem xét, giải quyết./

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu:

Ghi chú:

Cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết, tương ứng với hạng hoa tiêu đề nghị

(1) Tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng.

Thủ trưởng đơn vị (1)

(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC 4³²
MẪU TỜ KHAI DANH SÁCH TÀU BIỂN, THỜI GIAN DẪN TÀU AN TOÀN, THỜI
GIAN THỰC TẬP DẪN TÀU
(Ban hành kèm theo Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT ngày 08 tháng 5 năm 2013
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Cơ quan chủ quản
Tên đơn vị (1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

TỜ KHAI

Họ và tên hoa tiêu hàng hải/thuyền trưởng:

Sinh ngày:tháng..... năm..... Nơi sinh:

Đơn vị công tác:

Số GCNKNCMHTTHH: ngày cấp:

Số GCNVHĐHTHH: ngày cấp:

Khu vực được phép dẫn tàu:

.....

.....

.....

Dưới đây là danh sách tàu biển, thời gian dẫn tàu an toàn của hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng:

Dưới đây là danh sách tàu biển, thời gian thực tập dẫn tàu của hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng:

TT	Ngày dẫn tàu	Tên tàu	Tổng dung tích	Chiều dài tàu	Tuyến dẫn tàu		Ghi chú
					Từ	Đến	

Xác nhận của Cảng vụ hàng hải khu vực

(Nhận xét, ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

Xác nhận của tổ chức hoa tiêu hàng hải (2)

(Nhận xét, đánh giá, ký tên và đóng dấu)

Thủ trưởng đơn vị (1)

(Ký tên và đóng dấu)

Tích dấu ✓ vào ô tương ứng và điền đầy đủ thông tin về yêu cầu.

(1) Tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng.

(2) Đối với hoa tiêu hàng hải thì bỏ nội dung này.

³² Phụ lục này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 19 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

PHỤ LỤC 5³³
MẪU PHIẾU SÁT HẠCH/ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN CỦA HOA TIÊU
HÀNG HẢI

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT ngày 08 tháng 5 năm 2015
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

Cơ quan chủ quản
Tên tổ chức hoa tiêu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

PHIẾU SÁT HẠCH/ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN

Họ và tên hoa tiêu sát hạch/đánh giá:

Chức danh:

Số GCNKNCMHTHH của hoa tiêu sát hạch/đánh giá: ngày cấp:

Số GCNVHĐHTHH của hoa tiêu sát hạch/đánh giá: ngày cấp:

Họ và tên người được sát hạch/đánh giá:

Sinh ngày:tháng.....năm..... Nơi sinh:

Đơn vị công tác:

Chức danh:

Số GCNKNCMHTHH: ngày cấp:

Số GCNVHĐHTHH:..... ngày cấp:.....

GCNKNCM thuyền trưởng: Số Ngày cấp

Ngày sát hạch/đánh giá dẫn tàu: thời gian từ: đến:

Tên tàu: GT: LOA: m

Tuyến sát hạch/đánh giá dẫn tàu:

.....

Kết quả sát hạch:

Khả năng giao tiếp: tiếng Việt:điểm; tiếng Anh:điểm (1)

Tuân thủ Quy tắc quốc tế phòng ngừa đâm va tàu thuyền trên biển: ..điểm (1)

Kỹ năng điều động tàu:điểm (1)

Tư thế, tác phong: (Đạt/không đạt)

Nhận xét khác:

Hoa tiêu sát hạch/Đánh giá

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Thang điểm 10.

³³ Phụ lục này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 19 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT ngày 08 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

PHỤ LỤC 6³⁴
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN, CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG
CHUYÊN MÔN HOA TIÊU HÀNG HẢI, GIẤY CHỨNG NHẬN VÙNG HOẠT ĐỘNG
HOA TIÊU HÀNG HẢI

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT ngày 08 tháng 5 năm 2013
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Kính gửi: Cục Hàng hải Việt Nam

Họ và tên: Nam, nữ:

Sinh ngày: Nơi sinh:

Chức danh:

Đơn vị công tác:

GCNKNCMHTTH: Số: Ngày cấp:

GCVHĐHTTH:..... Số: Ngày cấp:.....

GCNKNCM thuyền trưởng: Số Ngày cấp ..

Được dẫn tàu trong vùng HTHH:

Đề nghị:

1. Gia hạn GCNKNCMHTTH GCVHĐHTTH

Thời gian đảm nhiệm chức danh HTHH hạng: là tháng

Thời gian thực tập lại chức danh HTHH hạng: là tháng

2. Cấp lại GCNKNCMHTTH GCVHĐHTTH

Lý do đề nghị cấp lại (mất, hư hỏng,...):.....

3. Thay đổi vùng hoạt động HTHH

Được dẫn tàu trong trên các tuyến trong vùng HTHH:.....

(Nếu rõ tên vùng và các tuyến dẫn tàu)

Thời gian thực tập dẫn tàu: tháng; số lượt dẫn tàu an toàn:

Hồ sơ kèm theo gồm có:

Đề nghị Cục Hàng hải Việt Nam xem xét, giải quyết./.

Xác nhận của đơn vị (1)
*(Xác nhận, ký tên và đóng
dấu)*

**Xác nhận của Cảng vụ hàng
hải khu vực (2)**
(Xác nhận, ký tên và đóng dấu)

Người đề nghị
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

Tích dấu ✓ vào ô tương ứng và điền đầy đủ thông tin về yêu cầu.

(1) Tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng.

(2) Đối với hoa tiêu hàng hải thì bỏ nội dung này.

³⁴ Phụ lục này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 19 Điều 1 của Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.